

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 06-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Thanh Liêm;
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Tiểu Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Phú Q (tên gọi khác: P)**, sinh năm 1993 tại **huyện T, tỉnh An Giang**; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn N** (đã chết) và bà **Phạm Thị T**; bị cáo chung sống như vợ chồng với **Hoàng Hải Y** và có con 01 con (sinh năm 2022); tiền sự: Không; tiền án: Ngày 08-7-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” đến ngày 09-3-2012 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện bồi thường phần dân sự cho bị hại; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17-11-2022 đến ngày 26-11-2022 tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam **Công an tỉnh A**; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Đặng Văn P1**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **Ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang** (vắng mặt).

- Anh **Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: B)**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt).

- Ông **Nguyễn Bá C**, sinh năm 1974; nơi cư trú: **Ấp B, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang** (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông **Lê Thiện G**, sinh năm 1984; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang** (Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam – **Công an tỉnh A**) (vắng mặt).

- Anh **Võ Văn T1**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang** (Hiện đang tạm giữ tại Nhà tạm giữ – **Công an huyện T**) (vắng mặt).

- Ông **Lê Văn T2**, sinh năm 1983; nơi cư trú: **Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang** (vắng mặt).

- Anh **Trần Ngọc N1**, sinh năm 2001; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt).

- Anh **Trần Văn T3**, sinh năm 2004; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt).

- Bà **Phạm Thị N2**, sinh năm 1966; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang** (vắng mặt).

- Anh **Phạm Thanh L1**, sinh năm 1990; nơi cư trú: **Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang** (vắng mặt).

- Ông **Võ Văn T4**, sinh năm 1988; **Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17-11-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an huyện T** kiểm tra hành chính nhà **Nguyễn Phú Q** (Phèn) ở **khóm T, thị trấn Ó, huyện T**. Lúc này, trong nhà có **Q, Nguyễn Tấn L (Bò), Võ Văn T1, Trần Ngọc N1, Trần Văn T3, Lê Văn T2**. Qua kiểm tra, phát hiện Quý đang bán ma túy cho **L**, thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của **L** 01 đoạn ống hút nhựa

màu trắng, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. L khai, đoạn ống hút nhựa thu giữ là ma túy đá của Q bán cho L với giá 190.000 đồng nên lực lượng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Q thu giữ trong phòng ngủ thứ nhất: 21 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng để trong hộp nhựa màu xám, trong túi vải màu đen treo trên vách phòng; 01 cân điện tử, để trong đàn gỗ treo trên tường. Phòng ngủ thứ hai: 01 bọc nylon màu trắng bên trong có chất tinh thể rắn màu trắng giấu trong ống rỗng kim loại trên vách phòng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng các đồ vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra Q tiếp tục khai nhận: Từ tháng 07-2022 đến ngày 17-11-2022 để có ma túy đá sử dụng và bán lại cho những người nghiện, Q mua của Trần Văn C1, Khưu Ngọc G1, Nguyễn Thành Đ 02 lần, mỗi lần 1.800.000 đồng và Nguyễn Thanh T5 01 lần, giá 1.700.000 đồng, nhưng Q không biết địa chỉ cụ thể của những người này. Cách thức, sau khi mua ma túy Quý sử dụng cân điện tử chia ma túy thành nhiều phần, cho vào đoạn ống hút nhựa màu trắng cất giấu, khi người nghiện cần mua ma túy, gọi vào sim điện thoại số 0868.488.767 đặt số lượng cần mua và đến nhà gặp Q nhận ma túy trả tiền. Bằng phương thức trên, Q đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, cụ thể:

Vào các ngày 12/11/2022, 16/11/2022, bán cho Phan Linh V, Lê Văn T2 mỗi người 01 lần, giá 100.000 đồng và 200.000 đồng.

Riêng ngày 13/11 và ngày 15/11/2022, Q bán ma túy cho Đặng Văn P1, Lê Thiện G mỗi người 01 lần, giá 200.000 đồng và 300.000 đồng. Trên đường mang ma túy về sử dụng, P1 và G bị Công an thị trấn Ó phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 16/11/2022, Q lấy ma túy đá cho vào bộ dụng cụ để cùng Võ Văn T1 sử dụng chung tại nhà của Q.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 67M1-920.44 nhãn hiệu Honda, loại Future màu đỏ xám đen; xe mô tô biển số 68K5-1681 nhãn hiệu Honda, loại Waves RX;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy M20;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 màu xanh;

- 01 (một) 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy,
- 37 đoạn ống thủy tinh cùng các đồ vật tài liệu có liên quan.

Kết luận giám định số 201 ngày 24/11/2022 của Phòng K - Công an tỉnh A, xác định:

- Phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Ó, huyện T và các chữ ký ghi tên Vũ Tuấn T6, Trần Minh T7, Phạm Văn H, Nguyễn Tấn L gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0.0738g.

- Phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Ó, huyện T và các chữ ký ghi tên Vũ Tuấn T6, Trần Minh T7, Phạm Văn H, Nguyễn Phú Q gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1.4778g

- Phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Ó, huyện T và các chữ ký ghi tên Vũ Tuấn T6, Trần Minh T7, Phạm Văn H, Nguyễn Phú Q gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1.8948g.

Kết luận giám định số 195 ngày 06/12/2022 của Phòng K - Công an tỉnh A, xác định: Phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Ó, huyện T và các chữ ký ghi tên Huỳnh Văn T8, Trần Minh T7, Phạm Văn H, Đặng Văn P1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0.0888g.

Kết luận giám định số 198 ngày 19/11/2022 của Phòng K - Công an tỉnh A, xác định: Phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Ó, huyện T và các chữ ký ghi tên Vũ Tuấn T6, Trần Minh T7, Danh Minh T9, Lê Thiện G gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0.192g.

Kết luận giám định số 56 ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A, xác định: tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 02 điện thoại di động (ký hiệu A1, A2) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T gửi giám định chi tiết thể hiện trong phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 17/11/2022 của Công an thị trấn Ó, xác định: Nguyễn Tấn L, Võ Văn T1, Lê Văn T2, Trần Ngọc N1, Võ Văn T4, Trần Văn T3, Nguyễn Phú Q dương tính với M.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 06/3/2023 của Công an huyện T, xác định: Xe mô tô biển số 68K5-1681, số khung TLHJC4328BY621023, số máy JC43E-6082021, chủ xe tên Nguyễn Bá C đứng tên sở hữu.

Đối với:

Đối với: Nguyễn Thanh T5 là người bán ma túy cho bị cáo Q và Trần Trọng Đ1, Đỗ Quốc D, Phan Linh V ngoài lời khai của Q ra không còn chứng cứ nào khác; hiện Đ1, D, V không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Tấn L, Đặng Văn P1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ định lượng để quy kết trách nhiệm hình sự L và P1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trần Văn T3, Võ Văn T4, Trần Ngọc N1, Lê Văn T2, Võ Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ngày 14/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã có văn bản đề nghị Công an thị trấn Ó xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Trần Văn C1, Khưu Ngọc G1 và Nguyễn Thành Đ, ngày 08/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định khởi tố các bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra,

Bị cáo khai nhận: Từ tháng 7-2022 đến ngày 17-11-2022, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, bị cáo đã mua ma túy từ Trần Văn C1, Khưu Ngọc G1, Nguyễn Thành Đ 02 lần, mỗi lần mua với giá 1.800.000 đồng và mua của Nguyễn Thanh T5 01 lần với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, bị cáo sử dụng cân điện tử chia ma túy ra thành nhiều phần và bán lại cho nhiều người nghiện là Phan Vũ L2, Lê Văn T2, Đặng Văn P1, Lê Thiện G mỗi người một lần, giá từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngoài ra, ngày 16-11-2022, bị cáo lấy ma túy cho vào bộ dụng cụ của bị cáo để cùng Võ Văn T1 sử dụng chung tại nhà của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn P1 khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13-11-2022, anh mượn xe biển số 68K5-1681 đến

nhà của Q (anh gọi là N3) để mua ma túy với giá là 200.000 đồng, Q đưa cho anh một đoạn ống hút nhựa, màu trắng, bên trong là ma túy đá. Trên đường đem về để sử dụng thì anh bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt tang cùng tang vật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tấn L khai nhận: Anh biết Q (tên gọi khác là P) có bán ma túy tại nhà của Q. Vào khoảng 12 giờ 5 phút ngày 17-11-2022 anh điều khiển xe biển số 67M1-920.44 màu đỏ đến nhà của Q (P) để mua ma túy với giá 200.000 đồng, Q đi vô phòng của Q lấy ma túy đưa cho anh, anh đưa Q 200.000 đồng nhưng Q chỉ lấy anh 190.000 đồng. Sau đó, anh có hỏi mượn cái nỏ để sử dụng ma túy thì Q đưa cho anh. Mua xong, anh lấy ma túy và nỏ thủy tinh để vào túi quần chuẩn bị lên xe về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật và đưa anh, Q về cơ quan làm việc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang có thu giữ của anh 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng bên trong có chứa ma túy, 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, 01 xe mô tô hiệu Honda Future neo màu đỏ biển số 67M1-920.44.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Bá C khai nhận: Tháng 3/2023, C bán xe mô tô biển số 68K5-1681 cho cửa hàng “Đại Lợi” tại huyện K, tỉnh Kiên Giang nên C không yêu cầu dân sự liên quan đến xe mô tô 68K5-1681.

Người làm chứng ông Lê Thiện G khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15-11-2022 anh có sử dụng số điện thoại 034597940 gọi vào số điện thoại 0868488767 của P (Q) để mua 300.000 đồng ma túy và kêu Q giao lên cho anh, đợi khoảng 15 đến 20 phút thì anh gọi lại cho Q và Q kêu anh chạy lên nhà Q lấy, anh đồng ý và điều khiển xe đến nhà Q, Q đưa cho anh ma túy và cái nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau khi mua xong, trên đường điều khiển xe về thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ cùng tang vật. Ngoài ra, ngày 01-5-2022, anh có cùng cháu tên Duy c lại nhà của Q sử dụng ma túy cùng Q.

Người làm chứng anh Võ Văn T1 khai nhận: Từ khoảng tháng 10-2022 đến ngày 16-11-2022, anh sử dụng ma túy chung với Q (Phèn) được 04 lần tại nhà của Q, ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy đều là của Q. Vào khoảng 12 giờ ngày 16-11-2022, anh cùng Trần Văn T3 đang lát gạch nền nhà thuê cho Q thì Q lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đi ra phía sau nhà Q để sử dụng, Q để sẵn ma túy vào trong nỏ rồi sử dụng trước sau đó kêu anh và T3 ra để sử dụng sau, anh không hùn tiền với Q và Q cũng không thu tiền sử dụng ma túy của anh.

Người làm chứng ông **Lê Văn T2** khai nhận: Ông mua ma túy của **Q** (Phèn) 02 lần với giá 400.000 đồng. Cụ thể, lần 1, mua vào ngày 11-11-2022, ông mua ma túy của **Q** với giá 200.000 đồng tại nhà của **Q**, mua xong ông sử dụng ma túy tại nhà của **Q** rồi mới về nhà sau; lần 2 vào ngày 14-11-2022, ông mua ma túy của **Q** với giá 200.000 đồng, mua và sử dụng tại nhà của **Q** xong rồi về nhà.

Người làm chứng anh **Trần Ngọc N1** khai nhận: Vào khoảng tháng 01-2022 anh có đến nhà **Q** (**P**) chơi có nhìn thấy bạn của **Q** (không biết rõ họ tên) đang sử dụng ma túy của **Q** phía sau nhà **Q** nhưng không có Quí ở nhà, bạn của **Q** có rủ anh cùng sử dụng, anh đồng ý nên có sử dụng chung.

Người làm chứng anh **Trần Văn T3** khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 16-11-2022, **P** (**Q**) đã bỏ ma túy vào bình hút ma túy sẵn ở phía sau chuồng gà nhà **Q** rồi **Q** sử dụng trước, sau đó **Q** kêu **T1** ra sử dụng xong đến lượt anh ra sử dụng. Ma túy và **bộ D1** sử dụng là của **Q** để sẵn cho anh và **T1** sử dụng không thu tiền, cũng không hùn tiền với **Q**. Anh biết việc **Q** có bán ma túy cho con nghiện. Ngoài ra, anh có mua ma túy của Quí 02 lần, cụ thể, lần 1 vào khoảng 02 tháng trước ngày 16-11-2022, anh mua ma túy của **P** (**Q**) với giá 200.000 đồng tại nhà của **Q**, **Q** để ma túy trong gói thuốc lá đưa cho anh; lần 2 cách lần 1 khoảng 02 ngày, anh đến nhà của **Q** mua ma túy với giá 300.000 đồng, **Q** trực tiếp đưa ma túy cho anh.

Người làm chứng ông **Võ Văn T4** khai nhận: Ông có sử dụng ma túy chung với **T1** và **T3** tại nhà của ông nhưng ông không biết rõ nguồn gốc ma túy từ đâu mà có. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17-11-2022, ông có đến nhà **Q** để tìm **T1** lấy áo mưa do **T1** mượn trước đó thì bị lực lượng Công an mời về trụ sở làm việc.

Người làm chứng bà **Phạm Thị N2** khai nhận: Bà là mẹ ruột của anh **Phạm Thanh L1** là bị hại trong vụ án cố ý gây thương tích do bị cáo **Nguyễn Phú Q** gây ra. Về phần trách nhiệm dân sự, Bản án buộc bị cáo bồi thường cho anh **L1** số tiền 4.000.000 đồng, nhưng sau đó, bà nhận được số tiền 2.000.000 đồng do mẹ của bị cáo **Q** bồi thường, đến nay bị cáo **Q** và gia đình không bồi thường gì thêm cho bà và anh **L1**.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSTS-HS, ngày 28-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo **Nguyễn Phú Q** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận: Hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho anh **Trần Văn T3** 01 lần với giá là 200.000 đồng, nhưng không nhớ ngày tháng năm cụ thể.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Tấn L** khai nhận:* Vẫn giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhận dạng bị cáo **Q** là người đã bán ma túy cho anh. Hiện anh đang bị thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, 01 xe mô tô hiệu Honda Future neo màu đỏ biển số 67M1-920.44; anh xin được nhận lại các tài sản trên.

*Người làm chứng anh **Trần Ngọc NI** khai nhận:* Anh không mua ma túy từ Quý và cũng không sử dụng ma túy cùng với **Q**.

*Người làm chứng anh **Trần Văn T3** khai nhận:* Vẫn giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra, cùng nhận dạng bị cáo **Q** là người bán ma túy cho anh 01 lần với giá 200.000 đồng, nhưng anh không nhớ ngày tháng năm cụ thể.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; **điểm h khoản 1 Điều 52**; Điều 38, Điều 50, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm đến 03 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17-11-2022.

Về phần vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại vật chứng không liên quan đến vụ án:

- Trả lại cho anh **L**: 01 (một) Xe mô tô biển số 67M1-920.44 nhãn hiệu Honda, loại Future màu đỏ xám đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh.

- Trả lại xe cho anh **P1**: 01 (một) Xe mô tô biển số 68K5-1681 nhãn hiệu Honda, loại Waves RX.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy M20.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì được niêm phong, bên trong có chứa vật mẫu là ma túy còn lại sau giám định; **01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 37 (ba mươi bảy) đoạn ống thủy tinh cùng các đồ vật tài liệu có liên quan.**

Bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, bị cáo không tranh luận bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện T**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Đặng Văn P1**, ông **Nguyễn Bá C**; người làm chứng ông **Lê Thiện G**, anh **Võ Văn T1**, ông **Lê Văn T2**, bà **Phạm Thị N2**, anh **Phạm Thanh L1**, ông **Võ Văn T4** vắng mặt. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, được công bố tại phiên tòa nên việc vắng mặt không làm

ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ tháng 7-2022 đến ngày 17-11-2022, bị cáo mua ma túy về bán cho nhiều người nghiện là Phan Vũ L2, Lê Văn T2, Đặng Văn P1, Lê Thiện G, Nguyễn Tấn L mỗi người một lần, giá từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngày 16-11-2022, bị cáo lấy ma túy đá cho vào bộ dụng cụ để cùng Võ Văn T1 sử dụng chung tại nhà của bị cáo. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo có bán ma túy cho anh Trần Văn T3 01 lần với giá là 200.000 đồng, nhưng không nhớ ngày tháng năm cụ thể. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng nhằm mục đích có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngày 08-7-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xử phạt 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đến ngày 9/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện bồi thường phần dân sự cho bị hại. Trường hợp này, bị cáo không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình

sự năm 2015. Do đó, trong lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

[6] Với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, đấu tranh, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 67M1-920.44 nhãn hiệu Honda, loại Future màu đỏ xám đen và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh; đây là tài sản của anh Nguyễn Tấn L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho anh L.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 68K5-1681 nhãn hiệu Honda, loại Waves RX; đây là xe của anh Đặng Văn P1 mua lại từ ông Nguyễn Bá C nhưng chưa làm thủ tục sang tên, xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại xe cho anh P1.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy M20; bị cáo Q không sử dụng điện thoại di động này vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 màu xanh; bị cáo sử dụng điện thoại di động này để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 02 (Hai) phong bì được niêm phong, bên trong có chứa vật mẫu là ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 37 (Ba mươi bảy) đoạn ống thủy tinh cùng các đồ vật tài liệu có liên quan. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các đồ vật khác không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với: Nguyễn Thanh T5 là người bán ma túy cho bị cáo và Trần Trọng Đ1, Đỗ Quốc D, Phan Linh V ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ nào khác; hiện Đ1, D, V không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Nguyễn Tấn L, Đặng Văn P1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ định lượng để quy kết trách nhiệm hình sự L và P1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trần Văn T3, Võ Văn T4, Trần Ngọc N1, Lê Văn T2, Võ Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ngày 14/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã có văn bản đề nghị Công an thị trấn Ó xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[11] Trần Văn C1, Khưu Ngọc G1 và Nguyễn Thành Đ, ngày 08/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định khởi tố các bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

[12] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Phú Q** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phú Q** 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phú Q** 02 (*hai*) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội bị cáo **Nguyễn Phú Q** phải chấp hành là 09 (*chín*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-11-2022.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại vật chứng không liên quan đến vụ án:

- Trả lại cho anh **Nguyễn Tấn L**: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại: FUTURE Neo, màu đỏ xám đen, biển số: 67M1-920.44, số máy: JC35E2032575 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xanh, số Imel: 862280053264615, sim số: 0386050253 (đã qua sử dụng).

- Trả lại xe cho anh **Đặng Văn P1**: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại: WAVES RX, màu trắng đen, biển số: 68K5-1681, số máy: JC43E6082021 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy M20 được để trong 01 (một) phong bì thư màu trắng, niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ (Niêm phong vụ: 56/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 09 tháng 3 năm 2023), có in hình dấu tròn màu đỏ của **phòng K Công an tỉnh A** và các chữ ký ghi họ tên: Giáp Thành **T10** và **Huỳnh Văn T8**, bên trong có 02 điện thoại di động sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280 màu xanh được để trong 01 (một) phong bì thư màu trắng, niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ (Niêm phong vụ: 56/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 09 tháng 3 năm 2023), có in hình dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi họ tên: Giáp Thành T10 và Huỳnh Văn T8, bên trong có 02 điện thoại di động sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong (Vụ số: 201/KL-KTHS (MT- GT) ngày 24/11/2022, Ký hiệu M1) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Nguyễn Thanh Tuấn E.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong (Vụ số: 201/KL-KTHS (MT- GT) ngày 24/11/2022, Ký hiệu M2) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Nguyễn Thanh Tuấn E.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong (Vụ số: 201/KL-KTHS (MT- GT) ngày 24/11/2022, Ký hiệu M3) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Nguyễn Thanh Tuấn E.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong (Vụ số: 195/KL-KTHS (MT- GT) ngày 06/12/2022) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Nguyễn Thanh Tuấn E.

- 01 (một) ống thủy tinh, một đầu có hình bầu tròn (đã qua sử dụng).

- 01 (một) túi vải màu đen, trên túi vải có chữ OLYPIA TRAVEL, bên trong chứa 01 (một) hộp nhựa màu xám (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cây đàn gõ (bị hư hỏng) bên trong có 01 (một) cân điện tử loại cân tiểu ly (đã qua sử dụng).

- 01 (một) đầu khò gas (đã qua sử dụng).

- 02 (hai) bật lửa (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 (một) đoạn thủy tinh dài 9,5cm (đã qua sử dụng).
- 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp nhựa màu đen, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 nổ thủy tinh (đã qua sử dụng).
- 37 (ba mươi bảy) đoạn thủy tinh dài 20 cm.
- 01 (một) hộp nhựa màu xám (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29-8-2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Tấn L** có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Đặng Văn P1**, ông **Nguyễn Bá C** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Bé Thi